

TÁC GIẢ: 8 SYNC

CỘNG ĐỒNG



[Kevin Nguyễn](#)



[Nhóm Chia Sẻ Công Nghệ](#)



[Nhóm BlockChain](#)



[Tiktok: 8 Sync](#)



[Youtube: 8 Sync Dev](#)



[Zalo](#)

KHÓA HỌC:



[Fullstack Python](#)



[Fullstack Nextjs](#)



[Fullstack Android-IOs](#)

Tài liệu sẽ được cập nhật định kì và thông báo trong group nên các bạn chú ý nhen .



BÀI 6. PYTHON - VÒNG LẶP

GIỚI THIỆU

Trong chương trình, các câu lệnh được thực thi theo thứ tự tuần tự: Câu lệnh đầu tiên trong một hàm được thực thi trước, tiếp theo là câu lệnh thứ hai, và cứ tiếp tục

như vậy. Tuy nhiên, có những tình huống khi bạn cần thực thi một khối mã nhiều lần.

Ngôn ngữ lập trình cung cấp các cấu trúc điều khiển khác nhau cho phép quản lý các lệnh theo cách phức tạp hơn.

VÒNG LẶP TRONG PYTHON

Các vòng lặp trong Python cho phép chúng ta thực thi một câu lệnh hoặc nhóm câu lệnh nhiều lần.

CÁC LOẠI VÒNG LẶP TRONG PYTHON

Ngôn ngữ lập trình Python cung cấp các loại vòng lặp sau để xử lý yêu cầu lặp lại:

1. **Vòng lặp while:** Lặp lại một câu lệnh hoặc nhóm câu lệnh trong khi một điều kiện nhất định là ĐÚNG. Nó kiểm tra điều kiện trước khi thực thi thân vòng lặp.
2. **Vòng lặp for:** Thực thi một chuỗi các câu lệnh nhiều lần và viết tắt mã quản lý biến vòng lặp.
3. **Vòng lặp lồng nhau:** Bạn có thể sử dụng một hoặc nhiều vòng lặp bên trong bất kỳ vòng lặp while, for hoặc do..while nào khác.

CÁC LỆNH ĐIỀU KHIỂN VÒNG LẶP TRONG PYTHON

Các lệnh điều khiển vòng lặp thay đổi thứ tự thực thi từ thứ tự thông thường của nó. Khi thực thi rời khỏi một phạm vi, tất cả các đối tượng tự động được tạo ra trong phạm vi đó sẽ bị hủy.

Python hỗ trợ các lệnh điều khiển vòng lặp sau đây:

1. **Lệnh break:** Kết thúc câu lệnh vòng lặp và chuyển dẫn thực thi sang câu lệnh ngay sau vòng lặp.
2. **Lệnh continue:** Làm cho vòng lặp bỏ qua phần còn lại của thân vòng lặp và ngay lập tức kiểm tra lại điều kiện của nó trước khi lặp lại.
3. **Lệnh pass:** Lệnh pass trong Python được sử dụng khi một câu lệnh được yêu cầu cú pháp nhưng bạn không muốn thực hiện bất kỳ lệnh hoặc mã nào.

